

Số: 723/TB-ĐHDT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 9 năm 2020

## THÔNG BÁO

### V/v xét giảm học phí năm học 2020-2021

Căn cứ Quyết định 3243/QĐ-ĐHDT, ngày 11/9/2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Duy Tân về việc miễn giảm học phí đối với sinh viên hệ chính quy; Hiệu trưởng trường Đại học Duy Tân thông báo đến tất cả sinh viên thuộc đối tượng giảm học phí (theo Quyết định 3243 kèm theo) nộp hồ sơ xin giảm học phí năm học 2020-2021 cho Nhà trường để xét miễn giảm theo đúng quy định.

**1. Các đối tượng và mức giảm học phí:** sinh viên hệ chính quy thuộc 8 nhóm đối tượng tại Điều 3, Chương II, Quyết định 3243/QĐ-ĐHDT ngày 11/9/2020 (trừ sinh viên K26; vì chưa có kết quả học tập và rèn luyện).

Những trường hợp sau đây không được xét:

- Sinh viên có kết quả học tập của năm học 2019-2020 nhỏ hơn 2.00 (thang điểm 4);
- Sinh viên có kết quả rèn luyện trung bình, yếu, kém hoặc vi phạm kỷ luật từ cảnh cáo trở lên trong năm học 2019-2020,

**2. Quy trình xét miễn giảm:**

- Sinh viên làm đơn (theo mẫu) và kèm theo các giấy chứng nhận các đối tượng xin miễn giảm;

- Khoa chủ quản xác nhận kết quả học tập và rèn luyện;

- Phòng Công tác Sinh viên tiếp nhận đơn của sinh viên và tổng hợp trình Hội đồng xem xét. (sinh viên thuộc diện miễn, khuyết tật trong đợt xét giảm học phí năm 2019-2020 hoặc các đợt trước đó đã nộp giấy chứng tử, giấy giám định y khoa thì năm nay không phải nộp 2 loại giấy tờ trên, đối với trường hợp 2 anh, chị em cùng học tại trường mà có một người đang học năm 1 thì chưa xét giảm đối với người đang học năm 1).

**3. Thời gian nhận đơn xét miễn giảm:** Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/10/2020.

**4. Địa điểm nộp đơn:** Phòng Công tác Sinh viên (Phòng 108- cơ sở 254 Nguyễn Văn Linh)

Đề nghị lãnh đạo các Khoa và Giảng viên Cố vấn học tập các lớp thông báo cho tất cả sinh viên biết để thực hiện.

Nơi nhận:

- Các Khoa;
- VP Đoàn Trường, PĐT;
- Lưu VP, CTSV.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TS. Võ Thanh Hải

M01:

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN GIẢM HỌC PHÍ**  
**NĂM HỌC 2020 - 2021**

**Kính gửi:**     - Hội đồng Quản trị & Ban Giám Hiệu  
                  - Phòng KH - TC; Phòng Công tác Sinh viên  
                  - Khoa .....

Tôi tên là: ..... ngày sinh :..... SĐT :.....  
hiện là SV khoá: ..... ngành: ..... lớp: ..... Mã số SV: .....

Căn cứ qui định số 3243 /QĐ-ĐHDT ngày 11/9/2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Duy Tân.

Nay tôi làm đơn này kính xin nhà trường xét giảm học phí của năm học 2020-2021, theo qui định như sau:

Tôi thuộc đối tượng được hưởng chế độ giảm học phí của nhà trường là: "*ghi 1 trong 8 đối tượng trong Quyết định 3243/QĐ-ĐHDT* "

**Kết quả học tập và rèn luyện năm học 2019-2020:**

\* Điểm TBC học tập (ghi theo thang điểm 4): ..... Xếp loại :.....

\* Điểm rèn luyện:..... Xếp loại : .....

Tôi xin gửi các giấy tờ liên quan kèm theo (bản chính, bản công chứng):

1)..... 2).....  
3)..... 4).....

Kính mong lãnh đạo Nhà trường xét giải quyết.

Xin cảm ơn.

Đà Nẵng, ngày ..... tháng..... năm 2020

**Xác nhận của GV Khoa**  
(Họ tên, chữ ký)

**Họ tên, chữ ký của SV**

**Xác nhận của Trưởng hoặc Phó Khoa**  
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

**Lưu ý:** - Nếu 02 anh (chị) em cùng học ở Trường ĐH Duy Tân (Trung cấp CN, CĐ, ĐH) thì ghi cả 02 đơn - nộp 1 lần.

- Mẫu đơn sv vào web: <http://hssv.dtu.edu.vn>

Số: 3243/QĐ-ĐHDT

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc miễn giảm học phí đối với sinh viên hệ chính quy**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

Căn cứ Quyết định số 666/TTg ngày 11/11/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-ĐHDT ngày 16/03/2020 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Duy Tân về việc công nhận Hiệu trưởng trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng KH-TC và Trưởng phòng Công tác sinh viên trường Đại học Duy Tân,

**QUYẾT ĐỊNH:**

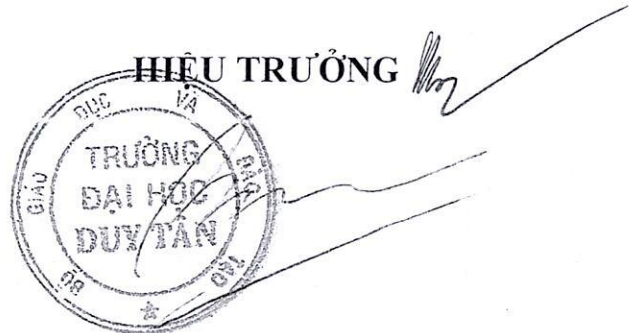
**Điều 1:** Nay ban hành Quy định về miễn giảm học phí đối với sinh viên hệ chính quy thuộc các đối tượng xã hội (và các đối tượng khác theo quy định của Nhà trường) có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nhưng vượt khó học tập tốt.

**Điều 2:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quy định số 998/QyĐ-ĐHDT ngày 09/10/2018 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị trường Đại học Duy Tân.

**Điều 3:** Văn phòng Trường, Phòng KH-TC, Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Đào tạo ĐH&SDH, Đoàn Thanh niên, các Khoa, Phòng, Ban có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- HĐQT, BGH (để BC)
- Lưu tại VP



TS. Lê Nguyễn Bảo

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 9 năm 2020

**QUY ĐỊNH**  
**Về việc miễn giảm học phí đối với sinh viên hệ chính quy**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3213~~ 3213 QĐ-ĐHDT ngày 11 tháng 9 năm 2020 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Duy Tân)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1. Nhằm mục đích khuyến khích và động viên cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhưng có tinh thần vượt khó để học tập tốt.
2. Yêu cầu công tác xét duyệt phải đảm bảo đúng đối tượng, công bằng và công khai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng:** áp dụng cho sinh viên mồ côi, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, sinh viên là dân tộc thiểu số hiện đang học hệ chính quy tại trường. Trừ sinh viên thuộc diện con của Liệt sỹ, con của Thương Bệnh binh, con những người hưởng chính sách như Thương binh (Chính phủ đã miễn giảm học phí và cấp bù chi phí học tập theo Nghị định 86/NĐ-CP hoặc các Nghị định khác của Chính phủ đang hiện hành).

**Chương II**  
**CÁC ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC GIẢM HỌC PHÍ**

**Điều 3. Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện năm học liền kề trước đó để xét miễn giảm cụ thể theo từng đối tượng như sau:**

| Số TT | ĐỐI TƯỢNG                                                                                                                                             | Điểm TB chung cả năm học (thang điểm 4)                                     | Mức giảm                                                                          | Hồ sơ xét duyệt                                                                                                                       |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1     | - Sinh viên có hộ khẩu thường trú trong diện các xã đặc biệt khó khăn theo quyết định của hính phủ.<br>- Sinh viên thuộc diện hộ cận nghèo trong năm. | <ul style="list-style-type: none"><li>• 2.00→3.19</li><li>• ≥3.20</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• 800.000 đ</li><li>• 1.200.000 đ</li></ul> | - Đơn xin giảm học phí.<br>- Giấy chứng nhận hộ cận nghèo hoặc giấy xác nhận của địa phương thuộc xã khó khăn theo qui định nhà nước. |

|   |                                                                                        |                                                                                                  |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                   |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Sinh viên thuộc diện hộ nghèo trong năm.                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.00→3.19</li> <li>• <math>\geq 3.20</math></li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1.200.000 đ</li> <li>• 1.500.000 đ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Giấy chứng nhận hộ nghèo.</li> </ul>                                                                                                    |
| 3 | Sinh viên học cùng lúc 2 chương trình tại Trường.                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>• <math>\geq 2.00</math></li> </ul>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1.200.000 đ</li> </ul>                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Giấy xác nhận của SV đang học cùng lúc 2 chương trình.</li> </ul>                                                                       |
| 4 | Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ.                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.00→ 3.19</li> <li>• <math>\geq 3.20</math></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1.800.000 đ</li> <li>• 2.500.000 đ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Hộ khẩu thường trú; hoặc giấy khai sinh của sv.</li> <li>- Giấy chứng tử.</li> </ul>                                                    |
| 5 | Sinh viên mồ côi cha hoặc mẹ nhưng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.00→3.19</li> <li>• <math>\geq 3.20</math></li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1.000.000 đ</li> <li>• 1.500.000 đ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc giấy xác nhận của địa phương thuộc xã khó khăn theo qui định nhà nước.</li> <li>- Giấy chứng tử.</li> </ul> |
| 6 | Sinh viên bị khuyết tật (có giấy giám định y khoa) hoặc sinh viên là dân tộc thiểu số. | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.00→3.19</li> <li>• <math>\geq 3.20</math></li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 1.500.000 đ</li> <li>• 2.000.000 đ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Giấy giám định y khoa hoặc giấy xác nhận của địa phương.</li> </ul>                                                                     |
| 7 | Sinh viên có 02 anh (chị) em ruột cùng học tại Trường.(xét trên từng sinh viên)        | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.00→3.19</li> <li>• <math>\geq 3.20</math></li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 800.000 đ</li> <li>• 1.200.000đ</li> </ul>    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Giấy khai sinh của từng người hoặc hộ khẩu thường trú.</li> </ul>                                                                       |
| 8 | Con, em ruột của cán bộ đang công tác tại Trường.                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 2.00→3.19</li> <li>• <math>\geq 3.20</math></li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• 400.000 đ</li> <li>• 800.000 đ</li> </ul>     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin giảm học phí.</li> <li>- Giấy khai sinh.</li> </ul>                                                                                                              |

#### **Điều 4. Các thủ tục để xét miễn giảm**

1. Sinh viên thuộc các diện nêu trên phải có đơn xin giảm học phí được lãnh đạo Khoa xác nhận, kèm theo các giấy tờ có liên quan (đã nêu trên) gửi về Phòng Công tác Sinh viên. (*bản chính hoặc công chứng*).

2. Điểm xét giảm học phí cho từng năm học căn cứ kết quả điểm trung bình chung học tập từ 2.00 (theo thang điểm 4) trở lên và kết quả xếp loại điểm rèn luyện từ loại khá trở lên của năm học trước liền kề.

3. Sinh viên thuộc nhiều đối tượng giảm học phí thì chỉ được chọn ở mức giảm (hoặc học bổng trong năm) cao nhất.

4. Sinh viên năm thứ 1 không thuộc diện xét giảm học phí trong năm học đầu tiên (việc xét giảm căn cứ trên kết quả học tập và rèn luyện cả năm học).

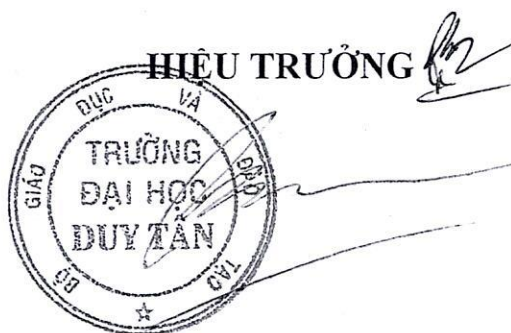
5. Chỉ thực hiện xét giảm học phí 01 đợt vào học kỳ I của năm học vào tháng 11 & tháng 12 hằng năm và được hưởng một học kỳ/ cả năm học (2 học kỳ).

### Chương III

#### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 5.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ năm học 2020-2021 (căn cứ kết quả học tập và rèn luyện năm liền kề trước đó). Trong quá trình triển khai thực hiện xét thấy có những trường hợp phát sinh cần điều chỉnh Phòng Công tác sinh viên phối hợp với phòng KH-TC đề xuất lãnh Nhà trường điều chỉnh hoặc bổ sung phù hợp với năng lực tài chính của Trường.

**Điều 6.** Phòng Công tác sinh viên, phòng KH-TC, phòng Đào tạo Đại học & SDH các Khoa có sinh viên và các đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác xét miễn giảm học phí cho sinh viên.



TS. Lê Nguyên Bảo

